

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ
GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2018

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY
NĂM 2017**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0301121128, đăng ký lần đầu ngày 03/05/2006 và được thay đổi lần 3 vào ngày 26/6/2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ: 25.000.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 25.000.000.000 đồng

Địa chỉ công ty: số 395, Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại: (028) 37521517 - (028) 38776594

Số fax: (028) 38752853

Địa chỉ website: www.bxmt.com.vn

Mã cổ phiếu: **WCS**

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Bến xe Miền Tây được xây dựng và đưa vào hoạt động năm 1973, sau năm 1975, Nhà nước tiếp quản, Bến xe tiếp tục hoạt động và trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Thành phố. Năm 1978, Bến xe Miền Tây trực thuộc Công ty Xe khách Liên tỉnh Miền Tây. Năm 1992, Bến xe Miền Tây chuyển đổi thành doanh nghiệp Nhà nước và năm 1997 chuyển thành doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích.

Từ ngày 03/5/2006, Bến xe Miền Tây chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần với cơ quan chủ quản là Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn –TNHH Một thành viên (SAMCO).

Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây chính thức được niêm yết cổ phiếu trên sở Giao dịch chứng khoán Hà nội vào ngày 17/9/2010.

Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 25 tỷ đồng, trong đó phần vốn sở hữu nhà nước 51%, các cổ đông lớn là Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình; Maybank Kim Eng Securrities Pte. Ltd; America LLC.

Trong suốt quá trình hình thành và hoạt động, Bến Xe Miền Tây đã có nhiều thành tích trong hoạt động sản xuất kinh doanh, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tặng nhiều bằng khen, bằng khen của Bộ Giao thông Vận tải, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Đặc biệt, vào năm 1984 và 2013, Bến xe Miền Tây được Chủ tịch nước tặng thưởng ***Huân chương lao động hạng 3.***

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề hoạt động chính của Công ty là:

- Khai thác và kinh doanh bến xe;
- Vận tải hành khách công cộng liên tỉnh và nội địa;
- Khai thác dịch vụ phục vụ trong bến xe;
- Cho thuê mặt bằng và kiốt, bãi đậu xe vận tải hàng hóa;
- Giữ và chuyển hàng hóa hành lý bao gói;
- Mua bán phụ tùng vật tư ô tô, xăng dầu;
- Lau rửa, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô;
- Dịch vụ vui chơi giải trí, cho thuê nghỉ trọ;
- Dịch vụ bốc xếp hàng hóa và lưu đậu qua đêm của phương tiện vận tải;
- Dịch vụ giữ xe hai bánh;
- Kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng.

Địa bàn kinh doanh: Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây duy nhất chỉ có địa điểm kinh doanh tại số 395 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- **Mô hình quản trị công ty:** Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.

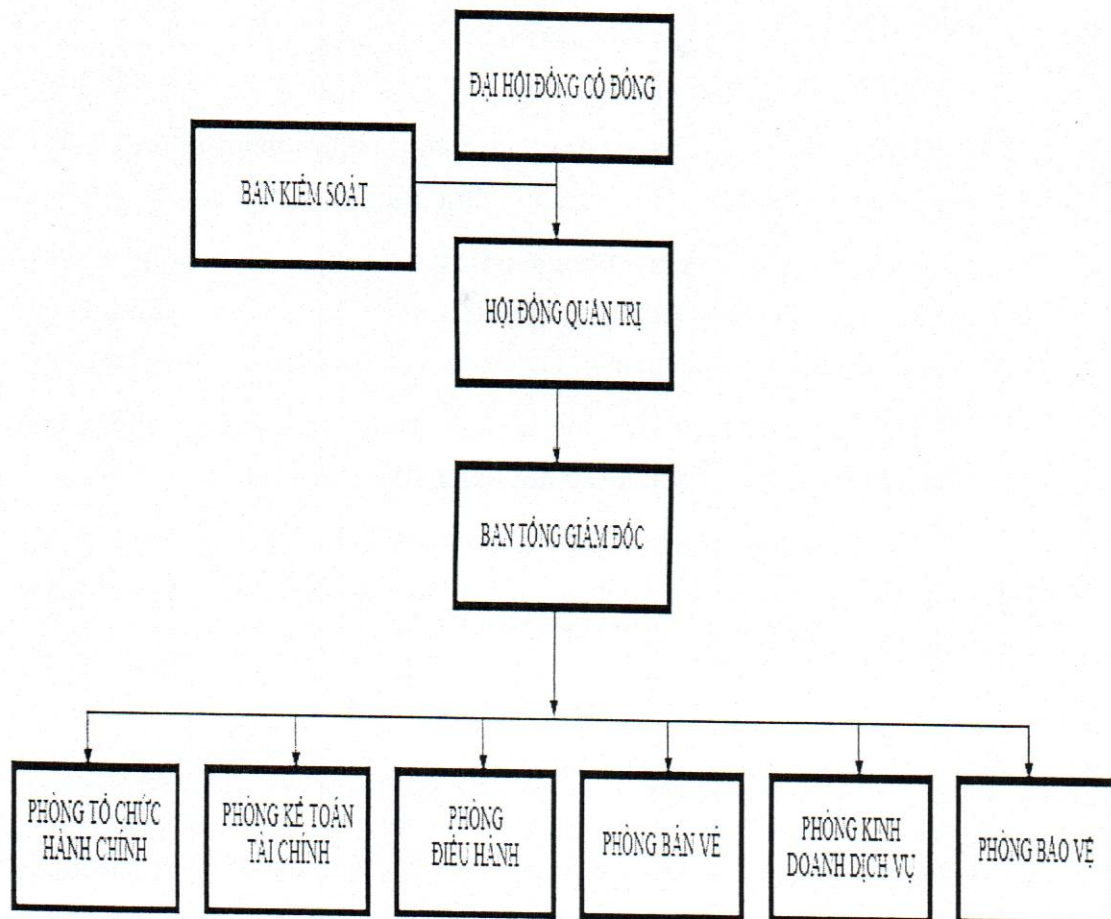
Tổng số thành viên Hội đồng quản trị Công ty hiện nay là 04 người (khuyết một người)

Số thành viên HĐQT làm việc trực tiếp tại công ty: 02 người

Số thành viên HĐQT không làm việc tại công ty: 02 người, gồm:

1. Bà: Lê Thị Mỹ Hạnh Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Ông: Nguyễn Ngọc Thừa UV.HĐQT – Tổng Giám đốc
3. Ông: Trần Văn Phương UVHĐQT
4. Ông: Nguyễn Văn Tiến UVHĐQT

- **Sơ đồ tổ chức công ty:**



- Công ty liên kết: Công ty không có công ty liên kết.

5. *Định hướng phát triển:*

- Hoàn thành quy hoạch chi tiết 1/500 Bến xe miền Tây hiện hữu để làm cơ sở cho việc đầu tư xây dựng sau khi di dời ra Bến xe miền Tây mới;

- Tiếp tục chỉnh trang, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật bến bãi khang trang, sạch sẽ theo hướng kết hợp giữa khai thác bến xe với khai thác thương mại dịch vụ;

- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ bến xe, cung cấp nhiều tiện ích cho hành khách và các Doanh nghiệp vận tải; đào tạo kỹ năng giao tiếp ứng xử, xây dựng thái độ phục vụ cán bộ công nhân viên Công ty văn minh, lịch sự đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội;

- Thực hiện tốt chế độ chính sách cho CBCNV, quan tâm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong công ty;

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về vệ sinh môi trường;

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, các biểu hiện tiêu cực và thực hành tiết kiệm chống lãng phí;

- Chú trọng phát động phong trào thi đua, phát huy sáng kiến trong lao động sản xuất, đồng thời nhân rộng gương điển hình đối với tập thể, cá nhân có thành tích để nâng cao năng suất lao động, cải thiện môi trường làm việc;

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ nhằm tạo tâm lý thoải mái thu hút hành khách vào bến xe;

- Công ty tập trung nguồn vốn để cùng với Tổng Công ty Samco bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư xây dựng Bến Xe Miền Tây mới tại xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, TP.HCM.

6. Các rủi ro:

- Tình trạng xe cấp phù hiệu hợp đồng nhưng hoạt động và rước khách tuyến cố định chưa được xử lý nghiêm nên đã ảnh hưởng đến các Doanh nghiệp vận tải hoạt động tuyến cố định và ảnh hưởng đến hoạt động của Bến xe.

- Tốc độ đô thị hóa ngày càng cao, các thành phố lớn, đặc biệt là thành phố Hồ Chí Minh, ùn tắc giao thông ngày càng nghiêm trọng, xu hướng các bến xe phải di dời ra các huyện ngoại thành, do đó một vấn đề được đặt ra là Công ty cần tập trung nguồn lực để tham gia đầu tư và khai thác bến xe mới với số tiền đầu tư lớn, việc này sẽ gặp một số khó khăn nhất định và ảnh hưởng đến hoạt động ổn định của Bến xe.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ TH 2017/ KH 2017	Tỷ lệ TH 2017/ TH 2016
1	Hành khách xuất bến (người)	10.367.851	10.414.664	11.210.361	107,64%	108,13%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	481.758	481.758	503.359	104,48%	104,48%
3	Doanh thu (ngàn đồng)	131.641.706	134.500.000	143.600.586	106,77%	109,08%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	70.224.084	72.300.000	76.794.111	106,22%	109,36%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	55.973.452	57.840.000	61.176.665	105,77%	109,30%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	27.546.687	28.500.000	29.790.000	104,53%	108,14%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/người/tháng)	19.092	19.200	19.646	102,32%	102,90%

Trong năm 2017, tình hình kinh tế xã hội trong nước và thế giới vẫn còn biến động phức tạp, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nói chung và của công ty nói riêng vẫn còn gặp nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, các chỉ tiêu tài chính đều vượt so với kế hoạch và tăng so với thực hiện cùng kỳ.

Công ty luôn chú trọng xây dựng thương hiệu, hoàn thiện công tác quản lý, điều hành, tập trung đầu tư, cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật bến bãi để nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và các Doanh nghiệp vận tải.

Đặc biệt, tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại Công ty trong năm 2017 được giữ vững, không xảy ra vụ việc phức tạp. Công tác PCCC được thực hiện tốt, tạo môi trường an toàn, an ninh trật tự cho hành khách và các tổ chức, cá nhân, đơn vị vận tải hoạt động.

Công ty đã hoàn thiện các quy chế về tổ chức điều hành, thu chi tài chính minh bạch, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhằm tăng cường công

tác quản lý, điều hành, giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của công ty. Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Công ty tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008;

Công ty đã triển khai các giải pháp nâng cao thái độ giao tiếp ứng xử của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt phong trào 4 xin, 4 luôn của Bộ GTVT (xin chào, xin phép, xin lỗi, xin cảm ơn; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn thấu hiểu và luôn giúp đỡ)

Năm 2017, Công ty tiếp tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 9 năm liền được UBND thành phố công nhận là tập thể lao động xuất sắc, được UBND thành phố tặng bằng khen trong công tác phục vụ nhân dân đi lại trong dịp Tết nguyên đán Mậu Tuất.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng công ty:

+ **Tổng Giám đốc:**

Ông: Nguyễn Ngọc Thừa

+ **Phó Tổng Giám đốc**

Ông Trần Văn Phương

Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân

+ **Kế toán Trưởng:**

Ông: Nguyễn Văn Thành

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

1. Tổng Giám đốc

Tóm tắt sơ yếu lý lịch

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Thừa

- Số CMND: 022523210, ngày cấp: 12/06/2012, nơi cấp: Công an TP HCM.
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18/09/1959
- Nơi sinh: Tp. Hồ Chí Minh

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: P. Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, TP HCM.
- Địa chỉ thường trú: 54 Bình Phú, Phường 11, Quận 6, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0934180959
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
Chứng chỉ	Bồi dưỡng kiến thức quản lý kinh tế	Trường đào tạo tại chức thành phố HCM
Chứng chỉ	Hoàn chỉnh kiến thức quản lý kinh tế	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
Cáo cấp	Lý luận chính trị	Phân viện chính trị TP. HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không, trong đó:
 - + Cá nhân: không cổ phần
 - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

2. Phó Tổng Giám đốc:

Tóm tắt sơ yếu lý lịch:

Họ và tên: **Trần Văn Phương**

- Số CMND: 021195187, ngày cấp: 12/3/2009, nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 17/02/1964
- Nơi sinh: TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh – TP HCM
- Địa chỉ thường trú: 26 Lô D, Cư xá Phú lâm C, P. An Lạc A, Q.Bình Tân, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0903735887
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Trung cấp	Cơ khí Ô tô	Trường Trung học GTVT 6
Đại học	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Mở Bán công TP.HCM
Đại học	Luật	Trường Đại học Luật Hà Nội
Cao cấp	Lý luận chính trị	Học viện chính trị quốc gia HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 2.000 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân: 2.000 cổ phần
 - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: 100 cổ phần
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

3. Phó Tổng Giám đốc:

Tóm tắt sơ yếu lý lịch

Họ và tên: Đặng Nguyễn Nguyên Huân

- Số CMND: 022717048, ngày cấp: 28/12/2010, nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/06/1974
- Nơi sinh: Sài gòn
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bến Tre

- Địa chỉ thường trú: 81 Nguyễn Trường Tộ, P12, Quận 4, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 01234337777
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Kế toán	Trường Đại học dân lập Văn Lang
Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh	Columbia southern University

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không, trong đó:
- + Cá nhân: không
- + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

4. Kế toán trưởng:

Họ và tên: Nguyễn Văn Thành

- Số CCCD: 082071000025 Ngày cấp: 23/01/2017 Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 23/01/1971
- Nơi sinh: Tiền Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú: F4 cư xá Phú Lâm B, phường 13, quận 6, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Kinh tế vận tải	Đại học Giao thông Vận tải cơ sở 2
Đại học	Kế toán kiểm toán	Khoa kinh tế Đại học Quốc gia TP.HCM
Cao học	Kế toán	Trường Đại học Tôn Đức Thắng

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không.
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 500 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân: 500 cổ phần
 - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Những thay đổi trong Ban điều hành: năm 2017:
 - + Ngày 01/7/2017, ông Kiều Nam Thành thôi giữ chức Tổng Giám đốc.
 - + Ngày 01/7/2017: ông Nguyễn Ngọc Thừa, giữ chức vụ Tổng Giám đốc.
- Số lượng cán bộ nhân viên, tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.
- Số lao động bình quân của công ty năm 2017: 180 người.
- Chính sách chế độ đối với người lao động:

Chế độ làm việc:

Công ty thực hiện chế độ làm việc 08 giờ/ngày, 40 giờ/tuần đối với khối gián tiếp. Khối trực tiếp làm việc theo ca với tổng lượng thời gian là 48 giờ/tuần.

Chính sách lương:

Năm 2017, Công ty đã xây dựng thang bảng lương đảm bảo các quy định mới của nhà nước ban hành và đăng ký với các cơ quan chức năng để áp dụng.

Công ty thực hiện phân phối lương theo tính chất công việc và trách nhiệm của người lao động, Quỹ tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động, không sử dụng vào mục đích khác. Trường hợp người lao động làm thêm giờ hoặc làm đêm, Công ty thực hiện việc chi trả lương làm thêm giờ hoặc phụ cấp làm đêm theo đúng quy định của Bộ luật Lao động.

Chính sách khen thưởng:

Hàng tháng, người lao động được đánh giá, phân loại để làm cơ sở cho việc trả lương và khen thưởng cho người lao động vào cuối năm. Ngoài ra, Công ty thưởng cho người lao động nhân dịp các ngày Lễ lớn như: Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/04 và Quốc tế Lao động 01/05, Lễ Quốc khánh 2/9, Tết Dương lịch.

Cuối năm, công ty đạt hoặc vượt kế hoạch đã đề ra thì người lao động được thưởng từ quỹ khen thưởng của Công ty.

Chính sách phúc lợi:

Ngoài chế độ chính sách theo quy định, người lao động trong công ty còn được hưởng các chế độ từ quỹ phúc lợi tập thể công ty theo Thỏa ước lao động tập thể đã được ký kết giữa người sử dụng lao động và Chủ tịch công đoàn – đại diện cho người lao động. Công ty tiếp tục thực hiện chế độ khuyến khích người lao động tự đào tạo, công ty sẽ hỗ trợ học phí không quá 2 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động.

Bảo hiểm xã hội:

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho tất cả những người lao động thuộc diện bắt buộc phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn:

Đầu tư tài chính:

- Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây đã cho Tổng công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn TNHH MTV (SAMCO) vay với số tiền 30 tỷ đồng. Tiền lãi trả hàng tháng.

+ Tổng số tiền lãi năm 2017 nhận được: 1.887.050.000 đồng.

+ Lãi suất bình quân/năm: 6,29%.

Ngoài ra, năm 2017, Công ty còn gửi tiền tiết kiệm tại các Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng thương mại cổ phần với các phương thức linh hoạt và phù hợp để đạt hiệu quả cao nhất với số tiền lãi là : 10.395.524.420 đồng.

Đầu tư xây dựng công trình:

Do vướng thủ tục trong thủ tục xin phép xây dựng nên trong năm 2017, Công ty không có đầu tư công trình xây dựng lớn nào.

b. Công ty liên kết: Công ty không còn Công ty liên kết.

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016(1)	Năm 2017 (2)	So sánh (2)/(1)%
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	234.940.007.296	283.288.715.382	120,58%
2	Doanh thu thuần	Đồng	119.245.909.414	127.579.402.187	106,99%
3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	Đồng	67.606.076.962	73.055.501.503	108,06%
4	Lợi nhuận khác	Đồng	2.618.006.941	3.738.609.197	142,80%
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	70.224.083.903	76.794.110.700	109,36%
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	55.973.452.033	61.176.665.073	109,30%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		8,93%	8,17%	
8	Sản lượng hành khách	Khách	10.367.851	11.210.361	108,13%
9	Sản lượng xe xuất bến	Xe	481.758	503.360	104,48%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1	Khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán ngắn hạn TSNH/Nợ ngắn hạn	6,11	6,87
	Hệ số thanh toán nhanh TSNH- (Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	6,11	6,87
2	Chỉ tiêu cơ cấu vốn		
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	16,60%	15,02%
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	19,90%	17,68%
3	Chỉ tiêu năng lực hoạt động		
	Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	679	1.298
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	50,76%	45,04
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	46,94	47,95

thuần		
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	28,56%	25,41%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	23,82%	21,60%
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	56,69%	57,26%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.500.000 cổ phần;
- Loại cổ phần: tất cả đều là cổ phần phổ thông;
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông: theo danh sách chốt cổ đông ngày 26/6/2017

STT	Cổ đông	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Cổ đông lớn Cổ đông nhỏ	75,19% 24,81%	
2	Cổ đông tổ chức Cổ đông cá nhân	75,32% 24,68%	
3	Cổ đông trong nước Cổ đông nước ngoài	72,30% 27,70%	
4	Cổ đông nhà nước Cổ đông khác	51% 49%	

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2017, Công ty không tăng vốn điều lệ thông qua các hình thức như: chào bán cổ phiếu ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không có

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

6.2. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp năm 2017 là: 961.252 KW.
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có.

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn nước cung cấp: Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn
- Tổng lượng nước sử dụng trong năm 2017: 26.410 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Lao động bình quân năm 2017: 183 người
- Tiền lương bình quân: 19.646.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty thực hiện nghiêm việc khám sức khỏe định kỳ cho người lao động;
- Ký kết thỏa ước lao động tập thể với chế độ phúc lợi cho người lao động cao hơn mức quy định của Bộ luật lao động;
- Hàng năm, Công ty tổ chức cho CBCNV đi tham quan, nghỉ mát để tái sức lao động và tạo sự gắn bó người lao động giữa các đơn vị với nhau và gắn

bó với Công ty. Năm 2017, Công ty tổ chức cho CBCNV tham quan nghỉ mát ở Thái Lan.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Công ty đã tăng cường công tác đào tạo cho CBCNV, trong năm 2017, Công ty đã tổ chức khóa huấn luyện an toàn vệ sinh lao động năm 2017 cho 51 CBCNV; tổ chức cho 27 nhân viên tại phòng Bảo vệ học nghiệp vụ bảo vệ do Công an Thành phố tổ chức; tổ chức lớp học chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng ISO phiên bản 9001- 2015; tổ chức 2 đoàn cán bộ chủ chốt đi tham quan học tập một số nước ở Đông Âu.

- Công ty đã phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC Quận Bình Tân tổ chức huấn luyện phương án chữa cháy cứu hộ năm 2017.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Ngoài nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty luôn tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội.

- Trong năm 2017, Công ty đã ủng hộ xây dựng 07 căn nhà tình nghĩa; 01 căn nhà tình bạn và 01 căn nhà cho hộ nghèo tại các địa phương với tổng kinh phí ủng hộ 410 triệu đồng; đóng góp 200 triệu đồng vào Quỹ xã hội tập trung của Tổng Công ty; phụng dưỡng 03 Bà mẹ Việt Nam anh hùng tại các địa phương với số tiền 2 triệu đồng/tháng/mẹ và tham gia nhiều hoạt động từ thiện xã hội khác.

- Tổng số tiền làm công tác từ thiện trong năm 2017 là 795.749.996 đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

Năm 2017, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành công ty hoàn thành và vượt các chỉ tiêu về tài chính so với kế hoạch đã đề ra.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

- Tổng doanh thu: 143,6 tỷ đồng, đạt 106,77% so với kế hoạch năm 2017 và tăng 9,08% so với cùng kỳ năm 2016.

- Lợi nhuận trước thuế: 76,794 tỷ đồng, đạt 106,22% so với kế hoạch năm 2017 và tăng 9,36% so với cùng kỳ năm 2016.

- Lợi nhuận sau thuế: 61,176 tỷ đồng, đạt 105,77% so với kế hoạch năm 2017 và tăng 9,30% so với cùng kỳ năm 2016.

- Nộp ngân sách: 29,790 tỷ đồng, đạt 104,53% so với kế hoạch năm 2017 và tăng 8,14 % so với cùng kỳ năm 2016.

- Thu nhập bình quân của người lao động đạt 19,646 triệu đồng/người/tháng, đạt 102,32% so với kế hoạch năm 2017 và tăng 2,90% so với cùng kỳ năm 2016.

- Dự kiến chia cổ tức cho cổ đông: 20%/vốn điều lệ.

- Những tiên bộ công ty đạt được:

+ Hạ tầng kỹ thuật bến xe tiếp tục được đầu tư nâng cấp khang trang, sạch sẽ;

+ Tình hình an ninh trật tự được giữ vững, thực hiện tốt công tác PCCC;

+ Công ty tiếp tục duy trì và cải thiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, đang chuyển đổi sang hệ thống ISO 9001:2015;

+ Duy trì và tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý điều hành để nâng cao hiệu quả quản lý như phần mềm giữ xe thông minh, tiếp tục xử lý phương tiện vi phạm, vi phạm về vệ sinh môi trường bằng hình ảnh camera.

+ Tinh thần thái độ phục vụ hành khách được cải thiện và ngày càng nâng cao;

+ Đầu tư và đưa vào sử dụng hệ thống thu gom xử lý nước thải với công suất 200m³ ngày đêm.

2. Tình hình tài chính:

Tình hình tài chính của công ty minh bạch và lành mạnh.

a. Tình hình tài sản:

** Phân tích tài sản:*

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2017 là 283.288.715.382 đồng, tăng 20,58% so với đầu kỳ, tương ứng số tiền 48.348.708.086 đồng.

- Tài sản dài hạn chiếm 7,13% trên tổng tài sản.

- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Không có.

- Tại thời điểm cuối năm 2017, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn chiếm 74,91% trên tổng tài sản, chủ yếu là các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại.

*** Phân tích nguồn vốn:**

+ Nợ phải trả:

Theo cơ cấu vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2017, tỷ lệ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn là 15,02%, tỷ lệ này luôn nhỏ hơn 50%, chứng tỏ Công ty không gặp khó khăn về vốn.

+ Nguồn vốn chủ sở hữu:

Nguồn vốn chủ sở hữu vào cuối năm 2017 là 240.731.296.569 đồng, chiếm 84,98% trên tổng nguồn vốn, tốc độ tăng của tổng nguồn vốn tính từ cuối năm 2017 so với cuối năm 2016 là 20,58%.

Tính đến thời điểm cuối năm 2017, Công ty không có khoản vay nào, hoạt động kinh doanh của Công ty hoàn toàn bằng vốn góp của cổ đông.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công ty luôn chú trọng về sắp xếp tinh gọn cơ cấu tổ chức, bộ máy. Đồng thời, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ quản lý và cán bộ, nhân viên công ty. Trong năm 2017, Công ty đã cử nhiều lượt cán bộ, người lao động tham gia học tập các lớp bổ sung kiến thức chuyên môn do Tổng Công ty, các sở ban ngành và các đơn vị bên ngoài tổ chức. Trong đó, cử cán bộ cấp trung học lớp kỹ năng quản lý; tổ chức cho CBCNV học lớp kỹ năng giao tiếp ứng xử; Công ty đã cử đoàn cán bộ chủ chốt tham quan học tập tại một số nước Đông Âu.

Tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm việc chấp hành Nội quy lao động. Đồng thời, kịp thời khen thưởng đột xuất nhiều tập thể và cá nhân vì có thành tích xuất sắc trong công tác.

Công ty luôn quan tâm và chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên, thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động; các chế độ trợ cấp khi người lao động nghỉ việc, ốm đau nằm viện, thăm viếng gia đình khi có tử thân phụ mẫu qua đời, tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, ngày Tết Trung thu, tặng quà cho chị em phụ nữ nhân ngày Quốc tế Phụ Nữ 8/3, ngày 20/10..., tổ chức cho CB-CNV tham quan nghỉ mát, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên.

Mặc dù tình hình kinh tế gặp khó khăn, nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của công ty, thu nhập thực tế bình quân năm 2017 của người lao động đạt 19,646 triệu / đồng/ người /tháng, vượt 2,9% so với cùng kỳ năm 2016 tạo tâm lý

phần khởi và tạo điều kiện cho CBCNV an tâm công tác, nâng cao năng suất lao động.

4. Kế hoạch kinh doanh năm 2018:

Một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ so với TH 2017
1	Hành khách xuất bến (người)	11.255.272	100,40%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	503.359	100,00%
3	Doanh thu (ngàn đồng)	145.722.000	101,48%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	77.910.000	101,45%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	62.246.000	101,75%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	31.800.000	106,75%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/người/tháng)	19.800	100,78%

Các giải pháp thực hiện:

Để hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018, Công ty đề ra các nhóm giải pháp sau:

Nhóm giải pháp về quản lý

- Thực hiện giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường trong Công ty; đảm bảo tuyệt đối an toàn tính mạng và tài sản cho hành khách và khách hàng.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Công ty; các quy trình quản lý, các quy trình tác nghiệp cho phù hợp với quy định của Pháp luật và thực tế tại đơn vị.

- Tăng cường liên kết và hợp tác với các đơn vị thành viên trong Tổng Công ty, thực hiện tốt hệ thống nhận diện thương hiệu SAMCO; góp phần quảng bá thương hiệu SAMCO.

- Tiếp tục thực hiện tốt và tuyên truyền các đơn vị vận tải đang hoạt động tại Bến xe cùng thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về quản lý hoạt động vận tải.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, Hội nghị người lao động và đối thoại định kỳ tại nơi làm việc.
- Tiếp tục nghiên cứu để xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001.
- Thực hiện chuyển đổi lên hệ thống quản lý chất lượng ISO phiên bản 9001-2015.

Nhóm giải pháp về đầu tư xây dựng

- Thực hiện phương án tài chính để xây dựng Bến xe Miền Tây mới.
- Đầu tư phần mềm quản lý bến xe điện tử nhằm hoàn thiện quy trình tác nghiệp và công tác quản lý tại Bến xe; áp dụng có hiệu quả các phần mềm vào các quy trình tác nghiệp để nâng cao năng suất lao động; áp dụng hiệu quả hệ thống bán vé qua mạng và các tiện ích phục vụ hành khách.
- Thực hiện tốt việc triển khai các công trình xây dựng cơ bản theo kế hoạch, tiếp tục nâng cao vẻ mỹ quan của bến xe; tạo nguồn thu ổn định cho Công ty và duy trì cho các năm tiếp theo.

Nhóm giải pháp về chất lượng dịch vụ

- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ tại các bến xe.
- Quan tâm và chú trọng vào việc cải thiện cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, chỉnh trang bến xe.
- Tiếp tục đa dạng hóa; sắp xếp các loại hình kinh doanh dịch vụ tại bến xe hợp lý, khoa học, đảm bảo nề nếp và hiệu quả hơn; tăng cường đầu tư tài chính.
- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao văn hóa giao tiếp ứng xử, lễ lối tác phong làm việc của CBCNV; xây dựng văn hóa vì khách hàng phục vụ.
- Cải tiến lễ lối làm việc tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các ĐVVT, thực hiện chủ trương không kiểm soát vé thường xuyên tại cổng ra bến xe, chuyển trách nhiệm đảm bảo hành khách xuất bến có vé cho các doanh nghiệp vận tải, bến xe sẽ tổ chức lực lượng kiểm tra đột xuất và xử lý theo hợp đồng đối với những trường hợp vi phạm.
- Tiếp tục thực hiện hạn chế xe gắn máy 02 bánh lưu thông vào khu vực bên trong bến xe đạt yêu cầu.
- Tăng cường công tác đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong Công ty; chú trọng vào việc đào tạo các kỹ năng cho đội ngũ cán bộ quản

lý và người lao động Công ty; đào tạo ISO, đánh giá nội bộ và đào tạo các kỹ năng mềm khác,...

- Chú trọng phát động phong trào thi đua, phát huy sáng kiến trong lao động sản xuất; thực hành tiết kiệm; chống lãng phí; chống tiêu cực.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện thật tốt các ngày Lễ, Tết trong năm 2018.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán:

Kiểm toán thống nhất với báo cáo tài chính của công ty, không có ý kiến gì thêm.

6. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

Năm 2017, Công ty đã chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ về bảo vệ môi trường đúng định kỳ theo luật quy định; công ty đã đầu tư và đưa vào vận hành hệ thống thu gom và xử lý nước thải công suất 200m³/ngày/đêm.

Công ty thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ các hoạt động từ thiện xã hội và phụng dưỡng Mẹ VNAH.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty:

Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra;

Tổ chức phục vụ tốt nhu cầu đi lại của hành khách trong các dịp Lễ tết, đặc biệt là Tết nguyên đán Mậu Tuất;

Đảm bảo tốt công tác an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ;

Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường;

Cơ sở hạ tầng bến xe tiếp tục được đầu tư, bến xe ngày càng khang trang hiện đại góp phần nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và các doanh nghiệp vận tải, các công trình xây dựng tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng cơ bản;

Thái độ phục vụ của nhân viên ngày càng được nâng cao;

Tài chính công ty lành mạnh, phát triển, minh bạch, rõ ràng;

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2017, Ban Tổng Giám đốc đã lãnh đạo, điều hành công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;

Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ rõ ràng trong Ban Tổng Giám đốc để điều hành các hoạt động của công ty;

Ban Tổng Giám đốc có sự đoàn kết thống nhất cao trong việc thực hiện nhiệm vụ;

Duy trì tốt các cuộc họp giao ban tuần, tháng, chuyên đề để đánh giá kết quả công tác và đề ra công tác trong thời gian tới;

Khai thác và quản lý chặt chẽ các nguồn thu của công ty; thực hành tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí;

Duy trì và cải tiến tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008;

Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý;

Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, từ thiện xã hội;

- Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Chủ đề năm 2018 tiếp tục là năm “Hội nhập sáng tạo”

Tiếp tục duy trì và phát huy những kết quả mà công ty đã đạt được trong những năm qua, xây dựng công ty phát triển bền vững;

Hoàn tất thủ tục để khởi công xây dựng một số công trình trọng điểm mà trong các năm qua do vướng quy hoạch và xin cấp phép xây dựng chưa triển khai được như: công trình đầu tư mở rộng nhà để xe hai bánh, công trình xây dựng lối đi cho xe buýt - showroom; công trình sửa chữa văn phòng làm việc v.v.

Tập trung nguồn lực để cùng với Tổng Công ty Samco bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư Bến Xe Miền Tây mới;

Hoàn thành quy hoạch chi tiết 1/500 Bến Xe Miền Tây hiện hữu để làm cơ sở cho việc đầu tư khai thác kinh doanh sau khi di dời các tuyến cố định ra Bến Xe Miền Tây mới.

Tăng cường công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, đặc biệt là đội ngũ cán bộ cấp trung gian để nâng cao năng lực quản lý đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công ty và của xã hội;

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây có 4 thành viên.

- | | |
|--------------------------|------------|
| 1. Bà: Lê Thị Mỹ Hạnh | Chủ tịch |
| 2. Ông: Nguyễn Ngọc Thừa | Thành viên |
| 3. Ông: Trần Văn Phương | Thành viên |
| 4. Ông: Nguyễn Văn Tiến | Thành viên |

Tóm tắt lý lịch như sau:

1. Họ và tên: Lê Thị Mỹ Hạnh – Thành viên HĐQT

- Số CMND: 022982015 Ngày cấp: 23/12/2009 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 30/01/1977
- Nơi sinh: TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tây Ninh
- Địa chỉ thường trú: 18A/111/5 Ng T Minh Khai, P.ĐaKao,Q1,TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0913 775 775
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Quản trị Kinh doanh	Trường ĐH Kinh tế TP.HCM
Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh	Trường ĐH Kinh tế TP.HCM
Chứng chỉ	Anh văn C	Đại học sư phạm TP.HCM
Cao cấp	Lý luận chính trị	Học viện hành chính K vực II
Chứng chỉ	Giám đốc nhân sự	Trường doanh nhân Pace

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: giám đốc nhân sự Tổng Công ty Samco

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 1.275.000 cổ phần, trong đó:
- + Cá nhân: 0 cổ phần
- + Được ủy quyền : 1.275.000 cổ phần (Do cổ đông nhà nước - SAMCO ủy quyền)

- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Tiến – thành viên HĐQT

- Số CMND: 020224531 Ngày cấp: 29/11/2008 Nơi cấp:CA. TP HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/12/1957
- Nơi sinh: TP HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: TP HCM.
- Địa chỉ thường trú: 8.26 chung cư Gia Phú, P. Bình Hưng Hòa, Q.Bình Tân, TP. HCM.
- Số điện thoại liên lạc: (08) 38759112
- Trình độ văn hóa : 10/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cao cấp chính trị	Lý luận chính trị	Trường cán bộ TP HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 1.000 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 1.000 cổ phần
 - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

3. Họ và tên: Nguyễn Ngọc Thừa Thành viên HĐQT

(Tóm tắt lý lịch được trình bày phần Tổng Giám đốc)

4. Họ và tên: Trần Văn Phương Thành viên HĐQT

(Tóm tắt lý lịch được trình bày phần Phó Tổng Giám đốc)

Cơ cấu HĐQT:

- Số thành viên HĐQT trực tiếp tham gia điều hành Công ty: 2/4, tỷ lệ 50%
- Số thành viên độc lập không điều hành: 2/4, tỷ lệ: 50%

b. Các tiêu ban Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty không tổ chức các tiêu ban Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017, HĐQT công ty đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.

HĐQT đã chủ động đề ra chiến lược, giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, thực hành tốt tiết kiệm để giảm chi phí, đảm bảo đời sống và việc làm của người lao động, các chỉ tiêu tài chính năm 2017 của công ty vượt kế hoạch đã đề ra và tăng cao so với thực hiện năm 2016.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2017:

Trong năm 2017, HĐQT Công ty đã ban hành 05 Nghị quyết và 04 Quyết định gồm:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	11/2016/QĐ-HĐQT	20/3/2017	- Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế

2	23/2017/NQ-HĐQT	24/4/2017	<p>hoạch đầu thầu công trình cải tạo khu vực mặt tiền bến xe.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017; - Sử dụng lao động, quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý và người lao động năm 2016; kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương người quản lý, người lao động năm 2017; - Thông qua nội dung các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
3	39/2017/NQ-HĐQT	20/6/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất ông Ngô Anh từ nhiệm thành viên HĐQT kể từ ngày 20/6/2017; - Thống nhất ông Kiều Nam Thành từ nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 01/7/2017; - Bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Thừa giữ chức vụ thành viên HĐQT kể từ ngày 01/7/2017; - Bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Thừa giữ chức vụ Tổng Giám đốc công ty kể từ ngày 01/7/2017. - Chọn Công ty TNHH AFC Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2017.
4	40/QĐ-HĐQT	20/6/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Kiều Nam Thành
5	41/QĐ-HĐQT	20/6/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Thừa giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.
6	44/QĐ-HĐQT	20/6/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi người đại diện pháp luật từ ông Kiều Nam Thành sang ông Nguyễn Ngọc Thừa.
7	50/2017/NQ-HĐQT	26/7/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017 và phương hướng 6 tháng cuối năm 2017 - Thống nhất báo cáo tình hình triển khai các công trình xây dựng năm 2017 đã được đại hội cổ đông thông qua.
8	56/2017/NQ-HĐQT	08/9/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thanh lý xe ô tô 7 chỗ ngồi công ty; - Thống nhất tổ chức đoàn cán bộ tham quan, học tập ở châu Âu.
9	61/2017/NQ-HĐQT	12/10/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2017 và phương hướng 3 tháng cuối năm 2017. - Thống nhất báo cáo toám tắt tình hình triển khai các công trình xây dựng năm 2017 đã được đại hội cổ đông thông qua. - Thống nhất các chỉ tiêu ước thực hiện năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

d. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

1. Nguyễn Văn Tiến

2. Trần Văn Phương

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị trong năm: không

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây có 03 thành viên

1. Ông: Nguyễn Xuân Tùng Trưởng ban

2. Bà: Trương Nguyễn Thiên Kim Thành viên

3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung Thành viên

Tóm tắt lý lịch như sau:

1. Họ và tên: Nguyễn Xuân Tùng

- Số CMND: 022928237 Ngày cấp: 09/6/2012 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/12/1975
- Nơi sinh: Quận 2, TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tp.HCM
- Địa chỉ thường trú: 49/1, đường Thạnh Mỹ Lợi, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Luật	Đại học Luật TP. HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 00 cổ phần, trong đó:

- + Cá nhân : 00 cổ phần
- + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

2. Họ và tên: Trần Thị Ngọc Dung Thành viên Ban kiểm soát

- Số CMND: 022889157 Ngày cấp: 19/12/2009 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 22/7/1979
- Nơi sinh: TP. HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: TP.HCM
- Địa chỉ thường trú: 28/47 Huỳnh An Khương, Phường 5, Q. Gò Vấp, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0908 295 226
- Trình độ văn hóa : Đại học
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Kế toán	Đại học kinh tế Tp.HCM
Chứng chỉ	Kế toán trưởng	Đại học kinh tế Tp.HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không.
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

3. Họ và tên: Trương Nguyễn Thiên Kim Thành viên BKS

- Số CMND: 250399275 Ngày cấp: 28/01/2004 Nơi cấp: CA. Lâm Đồng
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 28/11/1976

- Nơi sinh: TP Đà Lạt
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quảng Ngãi.
- Địa chỉ thường trú: 54R Khu Phố 1, P.Tân Thuận Tây Quận7, Tp.HCM
- Số điện thoại liên lạc: (08) 38128 666
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sĩ	Ngành Tài chính, Lưu thông tiền tệ và Tín dụng	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
Đại học	Ngành Tài chính – Ngân hàng	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Đơn vị	Chức vụ
Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành	Thành viên HĐQT
Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	Thành viên HĐQT
Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina	Trưởng Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Trưởng Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Đầu tư và Địa ốc Sài Gòn - Chợ Lớn	Thành viên Ban kiểm soát
Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	Phó Tổng Giám đốc

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không.
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Số thành viên BKS trực tiếp tham gia điều hành công ty: 1/3, tỷ lệ 33,33%
- Số thành viên độc lập không điều hành: 2/3, tỷ lệ: 66,66%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ theo Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động và kế hoạch hoạt động trong năm 2017 của Ban kiểm soát, trong năm Ban kiểm soát đã tổ chức 2 đợt

kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã xây dựng ngay đầu năm, với những nội dung chủ yếu như sau:

+ Công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc; việc chấp hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông.

+ Xem xét sổ sách kế toán, các tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và thẩm tra báo cáo tài chính bán niên và năm 2017.

+ Tình hình đầu tư các công trình xây dựng cơ bản theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và một số nội dung khác.

Ngoài ra, các thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Định kỳ hàng tháng đại diện Ban kiểm soát tiến hành kiểm quỹ tiền mặt, đối chiếu các hợp đồng cho vay và tiền gửi ngân hàng, tham gia các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng của Ban Tổng giám đốc với các phòng để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành, qua đó có ý kiến đóng góp với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Kết quả kiểm tra: đạt kết quả tốt, mọi thông tin về nội dung làm việc, tài liệu được hai bên cung cấp đầy đủ, kịp thời.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác:

Tiền thù lao, tiền thưởng cho từng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao (đ)	Tiền thưởng (đ)
1	Lê Thị Mỹ Hạnh	Chủ tịch HĐQT	193.415.927	167.566.500
2	Nguyễn Ngọc Thừa	TV.HĐQT	67.695.575	67.026.600
3	Kiều Nam Thành	Nguyên TV.HĐQT	67.695.575	67.026.600
4	Trần Văn Phương	TV.HĐQT	135.391.150	117.296.550
5	Nguyễn Văn Tiến	TV. HĐQT	135.391.150	117.296.550
6	Ngô Anh	Nguyên TV.HĐQT	67.695.575	58.648.275
7	Nguyễn Xuân Tùng	Trưởng BKS	135.391.150	117.296.550
8	Trương Nguyễn Thiên Kim	TV.BKS	96.707.965	83.783.250
9	Trần Thị Ngọc Dung	TV.BKS	96.707.965	83.783.250

Tiền lương, tiền thưởng của từng thành viên Ban Tổng Giám đốc

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương (đ)	Tiền thưởng (đ)
1	Nguyễn Ngọc Thừa	Tổng Giám đốc	416.845.507	Đã thưởng ở HĐQT
2	Kiều Nam Thành	Nguyên Tổng Giám đốc	416.845.507	-
3	Trần Văn Phương	Phó Tổng Giám đốc	712.499.033	-
4	Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Phó Tổng Giám đốc	712.499.033	83.783.250
5	Nguyễn Văn Thành	Kế toán trưởng	655.510.919	83.783.250

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan năm 2017:

Năm 2017, không có giao dịch nội bộ và người có liên quan.

Đường link Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán:

<http://www.fpts.com.vn/FileStore2/File/2018/03/12/WCS%20-%20Bao%20cao%20tai%20chinh%20nam%202017%20da%20kiem%20toan.pdf>

TỔNG GIÁM ĐỐC 
 Người đại diện theo pháp luật

Nguyễn Ngọc Thừa